

**ĐOÀN KẾT, ĐỔI MỚI, NỖ LỰC VƯỢT QUA KHÓ KHĂN,
XÂY DỰNG NGÀNH TƯ PHÁP CHUYÊN NGHIỆP, BẢN LĨNH, TRÍ TUỆ,
ĐÁP ỨNG YÊU CẦU TRONG KỶ NGUYÊN MỚI**
(Báo cáo chính trị
trình Đại hội Đảng bộ Sở Tư pháp nhiệm kỳ 2025-2030)

Đảng bộ Sở Tư pháp hiện có 07 chi bộ (giảm 1 chi bộ Thanh tra so với đầu nhiệm kỳ) với 75 đảng viên, trong đó: 72 đảng viên chính thức và 03 đảng viên dự bị; 51 đảng viên nữ, 24 đảng viên nam; về trình độ chuyên môn: thạc sĩ 28 đồng chí, cử nhân 47 đồng chí; về trình độ lý luận chính trị có 17 đồng chí cao cấp; 23 đồng chí trung cấp và 35 đồng chí sơ cấp.

Trong nhiệm kỳ 2020 - 2025, nhân sự Ban Chấp hành (BCH) có sự thay đổi, bổ sung (có 01 đồng chí Bí thư nghỉ hưu theo chế độ; 02 đồng chí Ủy viên BCH chuyển công tác), Đảng ủy đã kịp thời thực hiện quy trình đề nghị kiện toàn bổ sung nhân sự BCH theo đúng quy định, Ban chấp hành Đảng bộ hiện có 06 đồng chí (gồm Bí thư, Phó bí thư và 04 ủy viên BCH).

Với phương châm: “**Đoàn kết, dân chủ, đổi mới, phát triển**”, Đại hội Đảng bộ Sở Tư pháp nhiệm kỳ 2025-2030 thể hiện sự quyết tâm thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Ủy ban nhân dân tỉnh và Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX. Đại hội có nhiệm vụ đánh giá khái quát tình hình, kết quả thực hiện nghị quyết đại hội đảng nhiệm kỳ 2020-2025; xác định phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Đảng bộ trong nhiệm kỳ 2025-2030.

Phần thứ nhất
KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ
LẦN THỨ IX, NHIỆM KỲ 2020 - 2025

A. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

I. LÃNH ĐẠO THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CHÍNH TRỊ

1. Công tác lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị

1.1. Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chuyên môn

- Hàng năm, bám sát Chương trình, Kế hoạch của Chính phủ, Bộ Tư pháp, Tỉnh uỷ, UBND tỉnh, Sở Tư pháp đã trình UBND tỉnh ban hành hoặc tự ban hành các kế hoạch thực hiện chi tiết nề nếp và thực chất. Việc tổ chức thực hiện đảm bảo toàn diện, có trọng tâm, trọng điểm; phân công cụ thể.

- *Công tác văn bản QPPL* luôn được xác định là nhiệm vụ quan trọng, tập trung cao. Năm 2023, đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Đề án nâng cao công tác văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2023-2030. Nhiệm kỳ qua đã góp ý hơn 1600 văn bản từ cấp trung ương đến cấp địa phương, thẩm định hơn 350 văn bản quy phạm pháp luật cấp tỉnh. Đa số ý kiến góp ý, thẩm định, tư vấn của Sở Tư pháp được các sở, ban, ngành, địa phương tiếp thu. Hầu hết các văn bản được ban hành đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất, phù hợp với hệ thống pháp luật hiện hành và có tính khả thi cao; nhiều chính sách đặc thù đã phát huy thế mạnh của địa phương nhờ vậy đã có đóng góp quan trọng trong quản lý nhà nước, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh trên địa bàn tỉnh.

Đã tiến hành kiểm tra hơn 200 văn bản, phát hiện 05 văn bản trái quy định pháp luật kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý kịp thời. Hàng năm, đều chủ động rà soát toàn bộ hệ thống Nghị quyết và quyết định QPPL của tỉnh; riêng kỳ hệ thống hóa 2019-2023 rà soát 1.172 văn bản QPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành; qua đó đã kiến nghị kịp thời sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc thay thế cho phù hợp với quy định pháp luật hiện hành. Tích cực tư vấn, tham mưu về xử lý các vướng mắc về pháp lý đối với hàng trăm vụ việc có tính chất phức tạp, dự án trọng tâm, trọng điểm của tỉnh góp phần phát triển kinh tế xã hội, chính trị văn hóa của địa phương.

Sở Tư pháp đã được Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen vì có thành tích xuất sắc trong xây dựng thể chế giai đoạn 2020-2025.

- *Quản lý nhà nước về xử lý vi phạm hành chính*: Đảng uỷ đã chỉ đạo thực hiện tốt các nội dung quản lý nhà về xử lý vi phạm hành chính. Sở đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 07/2025/QĐ-UBND ngày 31/3/2025 về Quy chế phối hợp trong công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; thẩm định hơn 100 vụ việc có tính chất phức tạp theo yêu cầu. Trung bình, mỗi năm tham mưu UBND tỉnh thành lập khoảng 10 đoàn kiểm tra liên ngành theo chuyên đề. Qua kiểm tra, kịp thời chấn chỉnh các đơn vị, địa phương thực hiện đúng quy định về xử lý vi phạm hành chính. Mặt khác, để nâng cao nhận thức và chất lượng xử lý vi phạm hành chính ở cơ sở, Sở đã tổ chức hàng chục lớp tập huấn cấp tỉnh, huyện, xã; biên soạn nhiều tài liệu tuyên truyền với hình thức phong phú.

- *Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật* tiếp tục được quan tâm lãnh đạo thực hiện hiệu quả, nhiều cách làm mới, làm hay và đạt được nhiều kết quả nổi bật. Nội dung PBGDPL gắn với thực tiễn cuộc sống và yêu cầu quản lý nhà nước, quản lý xã hội trong từng giai đoạn, phù hợp với đặc trưng từng địa bàn, đối tượng cụ thể, chú trọng tuyên truyền các văn bản pháp luật mới, các vấn đề mang tính thời sự,

thiết yếu, được xã hội quan tâm hoặc cần định hướng dư luận, các lĩnh vực trọng tâm trong kế hoạch chỉ đạo điều hành phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, các vấn đề, lĩnh vực liên quan mật thiết đến đời sống nhân dân. Hình thức PBGDPL đa dạng, phong phú, kết hợp có hiệu quả giữa các hình thức tuyên truyền pháp luật truyền thống và các hình thức mới, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin.

- *Quản lý nhà nước về hỗ trợ tư pháp* được tăng cường với nhiều giải pháp đồng bộ như tham mưu HĐND, UBND tỉnh ban hành các đề án, kế hoạch, văn bản QPPL thuộc thẩm quyền; Giải quyết thủ tục hành chính đảm bảo đúng quy định pháp luật; tổ chức làm việc thường xuyên (3 tháng, 6 tháng) với các tổ chức hỗ trợ tư pháp nhằm nắm tình hình, giải quyết các khó khăn, vướng mắc trên thực tiễn; tăng cường thanh tra, kiểm tra, chủ động tiếp nhận thông tin từ báo chí và người dân, giải quyết các khiếu nại, tố cáo; phối hợp với Học viện Tư pháp tổ chức lớp đào tạo công chứng, luật sư để tạo nguồn; trình UBND tỉnh thuê phần mềm cơ sở dữ liệu công chứng, chứng thực trên địa bàn tỉnh ...

Các tổ chức hỗ trợ tư pháp cơ bản hành nghề đúng quy định, có hiệu quả, đảm bảo đúng chủ trương xã hội hóa hỗ trợ tư pháp của Đảng và Nhà nước. Năm 2024, Sở Tư pháp Nghệ An vinh dự được tặng Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tư pháp vì có thành tích xuất sắc trong triển khai thi hành Luật Giám định tư pháp và Đề án tiếp tục đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động giám định tư pháp.

- *Công tác hành chính tư pháp được lãnh đạo thực hiện đồng bộ, quyết liệt*, đạt kết quả cao trên toàn tỉnh, đáp ứng tốt nhu cầu của người dân và tổ chức. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, đơn giản hoá các thủ tục, giấy tờ, rút ngắn thời gian giải quyết với khối lượng lớn hồ sơ. Tính đến nay, toàn tỉnh đã số hoá 2.027.185 dữ liệu đạt 100%. Tư pháp Nghệ An luôn đứng tốp đầu có tỷ lệ trực tuyến cao của tỉnh. Năm 2024, toàn tỉnh đã đăng ký 228.115/261.132 trường hợp, đạt 87,35%, vượt 17,35% so với chỉ tiêu UBND tỉnh đề ra, tăng 17,35% so với cùng kỳ năm 2023, trong đó 03 nhóm DVC thiết yếu khai sinh, khai tử, kết hôn: 47.169/47.958 trường hợp, đạt 98,35%, vượt 28,35% chỉ tiêu của UBND tỉnh. Sở Tư pháp được tặng Bằng khen của UBND tỉnh vì thành tích xuất sắc trong triển khai thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2023.

Nhu cầu cấp phiếu lý lịch tư pháp ngày càng nhiều, năm sau cao hơn nhiều lần năm trước, thậm chí có thời điểm tăng đột biến (Nghệ An là tỉnh có số lượng yêu cầu cấp phiếu đứng thứ 3 cả nước, sau thành phố Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh). Với tinh thần cải cách hành chính, Sở Tư pháp đã thực hiện nhiều biện pháp để giải quyết kịp thời nhu cầu của người dân, tổ chức, doanh nghiệp. Từ năm 2020-2021 trung bình mỗi năm hơn 30.000 hồ sơ; từ năm 2022 - 2024 trung bình mỗi năm hơn 70.000 hồ sơ, tỷ lệ trả kết quả đúng hạn cao, tỷ lệ chậm trả kết quả giảm theo từng năm.

- *Thanh tra, kiểm tra; tiếp dân, giải quyết khiếu nại tố cáo và phòng, chống tham nhũng* được thực hiện đúng quy định, góp phần quan trọng vào việc chấn chỉnh kỷ cương, kỷ luật đối với ngành Tư pháp. Trong nhiệm kỳ, thực hiện hơn 90 cuộc thanh tra, ban hành 45 quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền nộp vào ngân sách hơn 500 triệu đồng. Đơn thư thuộc thẩm quyền đã xử lý đảm bảo thời gian và chất lượng. Ngoài ra, hàng năm, còn tích cực tham gia hàng chục đoàn liên ngành để giải quyết đơn thư, kiến nghị của người dân, tổ chức theo yêu cầu của UBND tỉnh.

- *Công tác xây dựng Ngành:* Năm 2023, Sở đã tham mưu UBND tỉnh ban hành các Quyết định số 35/2023/QĐ-UBND quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp; số 594/QĐ-UBND ngày 19/3/2024 phê duyệt vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức; ban hành Đề án vị trí việc làm đảm bảo thời gian, chất lượng. Công tác bổ nhiệm, điều động, luân chuyển, chuyển đổi vị trí được thực hiện đúng quy định; đào tạo, bồi dưỡng được quan tâm thực hiện.

Giai đoạn 2020-2025, nhiều tập thể, cá nhân được tặng nhiều Bằng khen, Giấy khen. Riêng tập thể Sở Tư pháp, đã được tặng 01 Cờ thi đua của Chính phủ, 01 cờ thi đua của ngành Tư pháp; 01 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ; 07 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tư pháp và 05 Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh.

1.2. Lãnh đạo thực hiện công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số

Xác định cải cách hành chính là một trong nhiệm vụ trọng tâm của Đảng bộ, Đảng ủy luôn bám sát các tiêu chí của tỉnh để lãnh đạo thực hiện. Hàng năm đã ban hành Nghị quyết về lãnh đạo, chỉ đạo nhiệm vụ cải cách hành chính. Hàng tháng, tại cuộc họp định kỳ, Đảng ủy luôn dành thời gian bàn các giải pháp nhằm tháo gỡ các vướng mắc, khó khăn.

Kết quả về cải cách hành chính ngày càng rõ nét, chuyển biến tích cực, nhất là về kết quả giải quyết thủ tục hành chính, về tác phong, lề lối làm việc, về hiện đại hóa công sở, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong điều hành quản lý. Năm 2024, Sở Tư pháp được chọn là 01 trong 07 đơn vị điểm cải cách hành chính của tỉnh và đã được xếp hạng thứ 8/19 Sở, ban, ngành (tăng 8 bậc so với năm 2023).

1.3. Lãnh đạo thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động cơ quan

- Đảng ủy Sở Tư pháp đã lãnh đạo thực hiện hiệu quả quy chế dân chủ. Hệ thống nội quy, quy chế nội bộ được rà soát, sửa đổi bổ sung, thay thế hàng năm phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ và quy định pháp luật mới; được phổ biến trong các cuộc họp cơ quan, họp Chi bộ, phòng chuyên môn và gửi đến tất cả cán bộ, công chức qua phần mềm Văn phòng điện tử để nghiên cứu, thực hiện. Việc thực hiện quy chế nghiêm túc, hiệu quả.

- Thực hiện đúng, hiệu quả nguyên tắc tập trung dân chủ; chế độ thủ trưởng. Các vấn đề quan trọng đều được đưa ra bàn bạc, thảo luận. Luôn phát huy quyền

làm chủ của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; công khai các hoạt động của cơ quan để mọi cán bộ, công chức biết, thực hiện và giám sát việc thực hiện theo quy định.

- Thực hiện tốt quy định về khoán biên chế và kinh phí quản lý hành chính tại cơ quan. Quản lý tài sản chặt chẽ, chi tiêu tiết kiệm. Thực hiện tốt công tác phòng ngừa tham nhũng trong cơ quan. Thực hiện nghiêm túc chế độ công khai tài chính của cơ quan theo định kỳ hàng quý; việc mua sắm, sửa chữa tài sản, trang thiết bị; nâng lương, nâng ngạch cho cán bộ, công chức đều được thực hiện công khai, dân chủ và đúng chế độ.

- Chỉ đạo Ban Thanh tra nhân dân thực hiện tốt chức năng kiểm tra, giám sát việc chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật Nhà nước, sử dụng và quản lý tài chính, thực hiện nội quy, quy chế của cơ quan;

1. 4. Việc thực hiện nhiệm vụ bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại cơ quan; công tác an sinh xã hội.

- Lãnh đạo thực hiện tốt Quy định số 58-QĐ/TW của Bộ Chính trị về “Một số vấn đề bảo vệ chính trị nội bộ đảng”; Quy định số 126-QĐ/TW ngày 28/02/2018 của Bộ Chính trị về một số vấn đề bảo vệ chính trị nội bộ đảng. Bảo vệ tốt bí mật của Đảng trong phát ngôn và sử dụng, bảo quản thông tin, chăm lo thực hiện nhiệm vụ bảo vệ bí mật Đảng, Nhà nước; quản lý tốt các hồ sơ tài liệu bí mật nhà nước.

- Quán triệt đầy đủ các Nghị quyết, quy định về chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước về quốc phòng - an ninh; thực hiện tốt công tác giáo dục kiến thức quốc phòng cho cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức; đề cao tinh thần cảnh giác cách mạng, đấu tranh phòng, chống âm mưu “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch.

- Luôn quan tâm, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cán bộ, công chức, viên chức người lao động. Đảm bảo đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách theo quy định. Các hoạt động thăm hỏi, hiếu hỷ, ngày lễ tết được thực hiện kịp thời, là nguồn động viên, tạo điều kiện cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và gia đình yên tâm công tác. Hàng năm, đã tổ chức kỳ tham quan, học hỏi kinh nghiệm, tìm hiểu văn hóa trong và ngoài nước như: Hàn Quốc; Đồng Tháp, Long An, Ninh Thuận, Bình Thuận, Cần Thơ, Cà Mau...

- Lãnh đạo tham gia tích cực các hoạt động nhân đạo, từ thiện do ngành, tỉnh phát động: Chương trình hiến máu tình nguyện; giúp xã Thanh Sơn (tuyên truyền các nội dung pháp luật thiết yếu, hỗ trợ, tặng quà hơn 200 triệu.); xã Nậm Càn, huyện Kỳ Sơn (giúp đỡ 10 căn nhà tình nghĩa với số tiền 619 triệu đồng; hàng năm hỗ trợ 10-20 triệu đồng cho các gia đình có hoàn cảnh khó khăn nhân dịp Tết nguyên Đán; tặng trường tiểu học Nậm Càn 1 tivi trị giá 8.000.000 đồng, hỗ trợ gia đình bị tai nạn nghiêm trọng tại xã Nậm Càn 20 triệu đồng...). Ngoài ra, tham

gia tích cực các chương trình do tỉnh phát động như: ủng hộ công tác phòng chống dịch Covid-19, ủng hộ Quỹ vắc xin phòng chống Covid-19 là 50 triệu đồng; ủng hộ chương trình “Sóng và Máy tính cho em” là 12 triệu đồng; Ủng hộ bảo số 3 số tiền 43 triệu đồng; giúp đỡ cho “Em nuôi của đoàn” trị giá 5 triệu đồng...

2. Lãnh đạo công tác chính trị, tư tưởng, đạo đức

2.1 Công tác tuyên truyền, giáo dục, bồi dưỡng cán bộ, đảng viên và quần chúng trong cơ quan, đơn vị

- Đảng bộ thường xuyên quan tâm giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức cách mạng cho đảng viên, công chức, viên chức, người lao động; tổ chức quán triệt, thông tin đầy đủ, kịp thời, nghiêm túc Nghị quyết, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Đặc biệt, định kỳ, hàng tháng, Đảng ủy chủ động phối hợp với Lãnh đạo Sở tổ chức Ngày Pháp luật lồng ghép để quán triệt đến toàn bộ đảng viên, quần chúng trong đảng bộ các chủ trương, chỉ đạo của Đảng.

- Đảng ủy, chi bộ thường xuyên theo dõi, nắm bắt tình hình tư tưởng, kịp thời định hướng cho Đảng viên trước những vấn đề phát sinh. Đấu tranh phản bác những quan điểm sai trái, thù địch; nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của đảng viên, công chức; kiên quyết chống tư tưởng cơ hội, thực dụng, thiếu tinh thần trách nhiệm.

- Phân công 01 đồng chí Đảng ủy viên làm nhiệm vụ Báo cáo viên, chủ động khai thác thông tin, thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến thông tin thời sự, chủ trương, chính sách mới cho đảng viên, công chức, viên chức, người lao động.

2.2 Việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị gắn với Nghị quyết trung ương 4 (khóa XII, XIII) và trách nhiệm nêu gương

Việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) về xây dựng Đảng và nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, ngăn chặn đẩy lùi suy thoái về tư tưởng, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ được thực hiện nghiêm túc. Đến nay, chưa có những vấn đề bức xúc, nổi cộm cần phải giải quyết. 100% đảng viên và cán bộ chủ chốt nghiêm túc thực hiện chống các biểu hiện suy thoái và đã từng bước đẩy lùi sự suy thoái về đạo đức, lối sống.

Việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh được thực hiện nề nếp, thực chất. Hàng năm, 100% cán bộ, đảng viên và người lao động tham gia quán triệt; sau đợt quán triệt các cán bộ, đảng viên đều có bài thu hoạch. 100% cán bộ, đảng viên có đăng ký cam kết học tập Bác. Đảng bộ Sở đã triển khai tham gia cuộc thi “Gương sáng đảng viên” do Đảng ủy cấp trên tổ chức. Đây là các hoạt động thiết thực, sinh động để các cán bộ, đảng viên noi gương thực hiện, bên cạnh đó xây dựng và nhân rộng các mô hình, điển hình để khích lệ, động viên thực hiện nhiệm vụ chính trị của đơn vị. Trong các kỳ sinh hoạt Đảng, thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW luôn được đảng ủy, các chi ủy chi bộ bàn, đánh giá, đưa ra

nhiệm vụ. Các tổ chức đoàn thể, các đơn vị rà soát xây dựng những gương điển hình học tập Bác. Năm 2025, Đảng bộ đã tiến hành Hội nghị tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW nhằm đánh giá kết quả thực hiện về học tập làm theo tư tưởng, đạo đức phong cách Hồ Chí Minh, nhân dịp này Đảng ủy đã khen thưởng 01 tập thể, 04 cá nhân là gương điển hình; giới thiệu Đảng ủy UBND tỉnh khen thưởng 01 cá nhân; lựa chọn Chi bộ Phòng Phổ biến giáo dục pháp luật và Chi bộ Phòng Xây dựng và quản lý xử lý vi phạm hành chính để xây dựng mô hình chi bộ 5 tốt, đồng thời yêu cầu mỗi chi bộ, đảng viên tự xây dựng mô hình chi bộ 5 tốt, đảng viên 5 tốt.

Đảng ủy đã tổ chức quán triệt Quy định số 144-QĐ/TW ngày 09/5/2024 của Bộ Chính trị về chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới và chuẩn mực đạo đức cách mạng ngành Tư pháp đến toàn thể cán bộ, đảng viên. Mỗi cán bộ, đảng viên đều thấm nhuần lòng yêu nước, bản lĩnh đổi mới sáng tạo, cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư đề cao lòng tự trọng, danh dự, gắn say mê với công việc, đưa ra nhiều giải pháp đổi mới, sáng tạo, tìm cách tháo gỡ những khó khăn, dám nghĩ, dám làm, tiết kiệm chi và chi tiết kiệm trong các hoạt động bộ máy...

Đảng ủy đã tổ chức sơ kết Nghị quyết Trung ương IV khóa XII nhằm đánh giá kết quả đã đạt được trong 5 năm vừa qua và phương hướng nhiệm vụ trong thời gian tới, một cách kịp thời theo chỉ đạo của Đảng ủy khối các cơ quan tỉnh tại Kế hoạch số 29-KH/ĐUK ngày 14/5/2021; tổ chức sơ kết 01 năm thực hiện Kế hoạch 165-KH/ĐUK ngày 31/10/2019 của BTV Đảng ủy khối về thực hiện các quy định nêu gương, qua sơ kết cho thấy nhìn chung cán bộ, đảng viên tại Sở Tư pháp, đặc biệt là cán bộ lãnh đạo đều đã thực hiện tốt các quy định nêu gương, gắn nêu gương với việc thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị.

3. Công tác tổ chức cán bộ và xây dựng chi bộ trong sạch vững mạnh

3.1. Lãnh đạo công tác tổ chức cán bộ

Đảng bộ thực hiện tốt công tác rà soát, bổ sung quy hoạch các chức danh nhiệm kỳ 2020-2025 và xây dựng quy hoạch cho nhiệm kỳ 2025-2030. Chỉ đạo các Chi bộ trực thuộc thực hiện công tác quy hoạch chi ủy chi bộ theo các hướng dẫn của Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh (nay là Đảng ủy UBND tỉnh). Đồng thời phối hợp chặt chẽ với Lãnh đạo Sở trong kiện toàn tổ chức Phòng, Trung tâm theo hướng tinh gọn, hiệu lực hiệu quả; xây dựng đội ngũ cán bộ đủ về số lượng, đảm bảo chất lượng¹, nhất là công tác tuyển dụng, bổ nhiệm, luân chuyển, sắp xếp cán

¹ Đã sáp nhập Phòng Văn bản và kiểm tra văn bản QPPL và Phòng Theo dõi thi hành pháp luật và Quản lý XLVPHC thành Phòng Văn bản và Quản lý XLVPHC, chuyển nhiệm vụ Theo dõi thi hành pháp luật vào phòng Phổ biến Giáo dục pháp luật, nhiệm vụ Thanh tra Sở về Thanh tra tỉnh, giảm 02 phòng chuyên môn; rà soát tinh gọn bộ máy Trung tâm TGPL...

bộ; tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ, chuyên môn, kỹ năng nghiệp vụ cho công chức, viên chức.

Đảng ủy luôn duy trì mối liên hệ với cấp ủy đảng nơi đảng viên cư trú, định kỳ hàng năm hoặc khi xây dựng quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cán bộ đều thực hiện lấy ý kiến tổ chức cơ sở đảng nơi cư trú theo đúng quy định.

3.2. Công tác xây dựng chi bộ trong sạch vững mạnh

Căn cứ chương trình công tác hàng năm của cấp ủy đã đề ra, Đảng ủy đã tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, kịp thời, đúng tiến độ, đạt hiệu quả cao. Thực hiện nghiêm túc quy chế phối hợp giữa cấp ủy, lãnh đạo chuyên môn và các tổ chức đoàn thể.

Hàng tháng, BCH Đảng bộ đều có thông báo định hướng nhiệm vụ trọng tâm trong từng kỳ sinh hoạt Chi bộ (định kỳ và chuyên đề); phân công lịch sinh hoạt chéo cho các Đảng ủy viên tham dự và chỉ đạo các cuộc sinh hoạt của các Chi bộ. Các Chi bộ sinh hoạt định kỳ và sinh hoạt chuyên đề đảm bảo đúng Điều lệ và có chất lượng. Tại các cuộc họp chi bộ, các đồng chí Bí thư chi bộ đã có sự chuẩn bị nội dung cuộc họp và triển khai đến các đảng viên đầy đủ, đồng thời định hướng cho đảng viên tham gia góp ý xây dựng, nhiều đồng chí đảng viên luôn có ý thức, trách nhiệm cao trong việc tham gia ý kiến, sau các cuộc họp chi bộ đều thực hiện chấm điểm, đánh giá theo Quy định 08-QĐi/TU của Tỉnh ủy.

Đảng ủy đã xây dựng và chỉ đạo thực hiện Kế hoạch Đại hội chi bộ trực thuộc nhiệm kỳ 2022-2025²; nhiệm kỳ 2025-2027³. Đến nay, Đại hội các Chi bộ đảm bảo quy trình, nội dung, tiến độ theo quy định.

3.3. Công tác quản lý đảng viên: Thực hiện tốt Chi thị số 28 - CT/TW ngày 21/01/2019 của Ban Bí thư về nâng cao chất lượng kết nạp đảng viên và rà soát, sàng lọc những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng. Hiện nay, Đảng bộ có 75 đảng viên chiếm 78,94%% tổng số cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, 72/75 đảng viên chính thức và 03 đảng viên dự bị. Công tác bồi dưỡng, phát hiện, kết nạp đảng đối với các quần chúng ưu tú được chú trọng. Đến nay, đã hoàn thành chỉ tiêu kết nạp 10 đảng viên/nhiệm kỳ. Đa số đảng viên đều hoàn thành xuất sắc, hoàn thành tốt nhiệm vụ. Trong nhiệm kỳ, có 01 đảng viên bị xử lý kỷ luật do vi phạm chính sách dân số vào năm 2020.

3.4. Công tác bảo vệ chính trị nội bộ: Đảng ủy thường xuyên quán triệt và thực hiện nghiêm túc các quy định về công tác bảo vệ chính trị nội bộ; tiến hành thẩm định tiêu chuẩn chính trị của cán bộ trước khi đưa vào danh sách quy hoạch, bổ nhiệm, trước khi kết nạp đảng viên. Các đảng viên được bổ nhiệm đều đáp ứng

² Lựa chọn chi bộ phòng Bảo trợ tư pháp - Hành chính tư pháp thực hiện đại hội điểm;

³ Lựa chọn chi bộ Phòng Phổ biến giáo dục và theo dõi thi hành pháp luật thực hiện đại hội điểm.

đầy đủ tiêu chuẩn chính trị. Hồ sơ đảng viên được quản lý theo đúng quy định, bổ sung kịp thời các thay đổi.

4. Công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng

Hàng năm, Đảng ủy và UBKT đã ban hành và thực hiện nghiêm túc chương trình kiểm tra, giám sát. Nội dung kiểm tra, giám sát đa dạng, bám sát chỉ đạo cấp trên và nhiệm vụ của Đảng bộ, chi bộ hàng năm, trong đó chú trọng giám sát việc thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Trung ương về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Quy định 08-QĐi/TW ngày 25/10/2018 của Trung ương quy định trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên và các quy định của Tỉnh ủy, Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh về nêu gương; thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (Khóa XII) về “Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; Kiểm tra việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính; việc chấp hành chế độ, nề nếp sinh hoạt chi bộ; công tác tài chính đảng, việc thu, nộp, quản lý và sử dụng đảng phí. Thực hiện lập, lưu trữ hồ sơ các cuộc kiểm tra, giám sát đầy đủ, đúng hướng dẫn. Đảm bảo chế độ báo cáo theo định kỳ và chuyên đề. Trong nhiệm kỳ, không phát sinh đơn thư, tố cáo.

5. Lãnh đạo xây dựng cơ quan và các tổ chức chính trị - xã hội

5.1. Lãnh đạo xây dựng cơ quan: Lãnh đạo thực hiện nghiêm túc Quy định chức năng, nhiệm vụ quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp, ban hành quy chế dân chủ trong cơ quan đơn vị, đảm bảo việc chỉ đạo điều hành khoa học, dân chủ và hiệu quả tốt. Hàng năm, tại hội nghị cán bộ công chức để bàn bạc, thảo luận nhiều nội dung quan trọng của cơ quan; tổ chức thực hiện tốt Chương trình hành động thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, Quy chế chỉ tiêu nội bộ phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình thực tế của Sở. Đảng ủy đã ban hành Kế hoạch xây dựng “cơ quan đạt chuẩn văn hóa”; hàng năm, chỉ đạo xây dựng và tổ chức thực hiện tốt quy chế văn hóa công sở của cơ quan. Phát động thi đua hoàn thành tốt nhiệm vụ hàng năm giữa các phòng và đơn vị trực thuộc.

Lãnh đạo cán bộ, đảng viên thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ, Chỉ thị số 17-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về kỷ luật, kỷ cương hành chính; Chỉ thị số 02-CT/ĐU của Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh.

5.2. Lãnh đạo các tổ chức chính trị - xã hội: Thường xuyên lãnh đạo, chỉ đạo, tạo điều kiện cho hoạt động của các tổ chức đoàn thể cơ quan. Định kỳ 06 tháng tổ chức đối thoại với BCH Công đoàn, BCH Chi đoàn. Luôn có giải pháp phát huy vai trò của tổ chức Công đoàn, Đoàn thanh niên trong các phong trào thi đua hoàn

thành xuất sắc nhiệm vụ, các hoạt động tình nghĩa, an sinh xã hội, các phong trào văn nghệ, thể thao, tạo khối đoàn kết, gắn bó, tạo sự đồng thuận chung trong cơ quan, trong ngành góp phần thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị của ngành, của Đảng bộ. Chỉ đạo các tổ chức đoàn thể phối hợp chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ, công chức. Đã lãnh đạo thành công Đại hội Công đoàn nhiệm kỳ 2023-2028; Đại hội chi đoàn thanh niên nhiệm kỳ 2022-2024, 2024-2027, đại hội Chi hội Luật gia nhiệm kỳ 2024-2029.

II. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN KHÂU ĐỘT PHÁ

Đảng bộ đã bám sát, lãnh đạo chỉ đạo thực hiện các khâu đột phá và đạt được kết quả quan trọng như sau:

- Đã triển khai thực hiện tốt các chủ trương của Đảng, Quốc hội, Chính phủ, Bộ Tư pháp, Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh, Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp về công tác tư pháp. Đến nay, cơ bản các nhóm nhiệm vụ, chỉ tiêu đều đã hoàn thành.

- Đảm bảo chất lượng, hiệu quả công tác chuyên môn trên tất cả các lĩnh vực, trong đó đã hoàn thành tốt vai trò “gác cổng”, tham mưu cho tỉnh trong công tác xây dựng, thẩm định, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL; tháo gỡ kịp thời các khó khăn, vướng mắc về pháp lý trong sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh. Thường xuyên hỗ trợ, hướng dẫn các doanh nghiệp thực hiện bộ chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh PCI và hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp góp phần cải thiện cơ bản Chỉ số PCI của tỉnh. Thực hiện tốt quản lý nhà nước về xử lý vi phạm hành chính, công tác theo dõi thi hành pháp luật. Nâng cao chất lượng, đa dạng hóa các hình thức về PBGDPL, trợ giúp pháp lý; nâng cao hiệu quả hoạt động hoà giải ở cơ sở. Tăng cường quản lý nhà nước trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp, hành chính tư pháp, đáp ứng yêu cầu của tổ chức, người dân và doanh nghiệp.

- Công tác chỉ đạo, điều hành được thực hiện bài bản, nề nếp, quyết liệt. Cải cách hành chính, đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác tư pháp, nhất là trong hoạt động phục vụ trực tiếp người dân, doanh nghiệp như: đăng ký hộ tịch, cấp phiếu lý lịch tư pháp, công chứng, chứng thực... được thực hiện đồng bộ. Các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền được giải quyết đúng hạn. Tác phong, lề lối làm việc công chức, viên chức chuyên nghiệp hơn. Công sở, trang thiết bị, hạ tầng tin học được quan tâm trang bị đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Kết quả cải cách hành chính năm sau cao hơn năm trước. Năm 2024, Sở Tư pháp được chọn là 01 trong 07 đơn vị điểm cải cách hành chính của tỉnh và đã được xếp hạng thứ 8/19 Sở, ban, ngành (tăng 8 bậc so với năm 2023).

- Tiếp tục sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy; thực hiện nghiêm túc các Đề án vị trí việc làm, Kế hoạch tinh giản biên chế; các Kế hoạch của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Bộ Tư pháp triển khai Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW Trung ương 6 khóa XII của Đảng: so với đầu nhiệm kỳ đã giảm 03 phòng; tinh

giảm 10% biên chế công chức, 51% biên chế viên chức; trình UBND tỉnh phê duyệt và bố trí đảm bảo theo Đề án vị trí việc làm.

- Tập thể Đảng bộ và các chi bộ đoàn kết, đồng thuận. Các tổ chức đoàn thể hàng năm đều được đánh giá hoàn thành tốt, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trở lên.

V. HẠN CHẾ, KHUYẾT ĐIỂM VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Hạn chế, khuyết điểm

- Trong nhiệm kỳ, các chỉ tiêu chưa đạt là:

+ Chỉ tiêu giải quyết 100% TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền đúng thời gian quy định (Tỷ lệ cấp phiếu lý lịch tư pháp chậm vẫn còn, mặc dù tỉ lệ này giảm theo các năm và trong tỷ lệ cho phép);

+ 100% chi bộ trực thuộc, 100% đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên: (Năm 2020, 01 chi bộ hoàn thành nhiệm vụ do có 01 đảng viên bị kỷ luật do vi phạm chính sách dân số).

- Trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị còn một số lĩnh vực chuyên môn còn chậm so với chương trình, kế hoạch đề ra; có nội dung chất lượng còn chưa được như mong muốn.

- Công tác kiểm tra, giám sát các chi bộ có lúc còn chậm so với kế hoạch đề ra. Công tác kiểm tra, giám sát của Ủy ban Kiểm tra chủ yếu theo kế hoạch, thường xuyên, chưa có kiểm tra đột xuất.

2. Nguyên nhân

- Do công việc chuyên môn nhiều tập trung chỉ đạo sau dịch COVID-19 và nhân sự của cấp ủy, bí thư chi bộ có sự biến động. Một số thời điểm việc sắp xếp, bố trí công việc chưa thực sự khoa học, hợp lý. Nhu cầu cấp phiếu lý lịch tư pháp cao (đứng thứ 3 toàn quốc), trong khi biên chế bị tinh giản, cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ chưa đồng bộ; và quá trình giải quyết phụ thuộc kết quả từ Trung tâm Lý lịch quốc gia, Bộ Công an, Công an tỉnh...

- Lãnh đạo, chỉ đạo, đôn đốc của Đảng ủy có việc, có thời điểm chưa thường xuyên, chưa quyết liệt; có đồng chí Đảng ủy viên chưa chủ động trong việc tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ chức trách được phân công.

Phần thứ hai

MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU NHIỆM KỲ 2025-2030

I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH

Giai đoạn 2025-2030, cục diện thế giới đang có sự chuyển biến nhanh, phức tạp chưa từng có theo hướng đa cực, đa trung tâm, đa tầng, phân tuyến mạnh. Hợp

tác, hòa bình, phát triển vẫn là xu thế lớn, song đang đứng trước nhiều thách thức mới, tính chất phức tạp hơn.

Cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế của đất nước ta được nâng lên, là nền tảng quan trọng để đất nước vươn mình trong kỷ nguyên phát triển mới. Vai trò, nội dung, phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng ngày càng được đổi mới, nâng cao. Cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực tiếp tục được đẩy mạnh; Nhà nước pháp quyền XHCN ngày càng hoàn thiện, năng lực điều hành quản lý được nâng cao. Cuộc cách mạng tinh gọn tổ chức bộ máy, hệ thống chính trị, phát triển khoa học công nghệ, chuyển đổi số, phát triển kinh tế tư nhân, đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật là 04 đòn bẩy, đột phá phát triển, mở ra không gian, điều kiện thuận lợi để phát triển.

Tỉnh Nghệ An hiện nay đã có các điều kiện nền tảng (định hướng, quy hoạch, hạ tầng, tiềm lực kinh tế - xã hội) và hội tụ các yếu tố quan trọng để tăng tốc, bứt phá phát triển.

Trong bối cảnh đó, ngành Tư pháp tỉnh Nghệ An có nhiều cơ hội nhưng cũng có nhiều thách thức, đòi hỏi toàn Đảng bộ phải không ngừng tiếp tục nỗ lực vượt khó, đoàn kết, đổi mới tư duy, bản lĩnh, trí tuệ, nâng cao chất lượng tham mưu giúp việc cho UBND tỉnh, HĐND tỉnh, Tỉnh ủy theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình; tiếp tục cải thiện chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp.

II. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU

1. Mục tiêu

Tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng bộ và chất lượng đội ngũ đảng viên đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới. Phát huy sức mạnh đoàn kết, đổi mới tư duy, tham mưu thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện trên các mặt công tác làm chuyển biến mạnh mẽ nhất là trong xây dựng và thi hành pháp luật, hành chính tư pháp, hỗ trợ tư pháp. Phấn đấu thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Sở Tư pháp nhiệm kỳ 2025 - 2030, góp phần xây dựng tỉnh Nghệ An phát triển thành tỉnh khá của vùng Bắc Trung Bộ.

2. Chỉ tiêu

2.1. Hàng năm, Đảng bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; 100% chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, trong đó có 20% chi bộ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ;

2.2. Phần đầu Sở Tư pháp hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; 100% phòng, trung tâm trực thuộc hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, trong đó có 20% đơn vị đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”.

2.3. Phần đầu giải quyết 100% TTHC thuộc thẩm quyền đúng thời gian quy định. Tiếp tục rút ngắn thời gian giải quyết hồ sơ của tổ chức, công dân trong lĩnh vực tư pháp. Ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trên tất cả các lĩnh vực công tác tư pháp, nhất là lĩnh vực phổ biến, giáo dục pháp luật, hành chính tư pháp và hỗ trợ tư pháp. Chỉ số cải cách hành chính, chỉ số cạnh tranh các sở, ngành của Sở luôn đứng trong nhóm top 10 của tỉnh; tiếp tục nâng cao mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp trong các lĩnh vực tư pháp.

2.4. 100% nhiệm vụ theo Chương trình và các nhiệm vụ do Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh giao Sở Tư pháp thực hiện đảm bảo chất lượng; 98% đúng tiến độ.

2.5. Phần đầu 100% báo cáo thẩm định văn bản QPPL đúng tiến độ và chất lượng theo quy định; tham mưu 100% văn bản QPPL của tỉnh đúng quy định, có tính khả thi cao.

2.6. Phần đầu từ 80% trở lên người dân trên địa bàn tỉnh được tuyên truyền phổ biến pháp luật; hàng năm, 100% Luật mới của Quốc hội đều được tuyên truyền, phổ biến trên địa bàn tỉnh; mỗi xã có 01-02 mô hình phổ biến, giáo dục pháp luật tiêu biểu.

2.7. Phần đầu trong nhiệm kỳ, Đảng bộ kết nạp 05 đảng viên.

2.8. 100% cán bộ, đảng viên, quần chúng trong Đảng bộ đã cam kết nêu gương; bồi dưỡng và xây dựng 02 tập thể 05 cá nhân điển hình trong học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh giai đoạn 2025-2030.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Nhiệm vụ trọng tâm và khâu đột phá

1.1. Nhiệm vụ trọng tâm

- Tập trung tham mưu triển khai Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới.

- Lãnh đạo, chỉ đạo điều hành thực hiện hoàn thành tốt các nhiệm vụ của ngành trong đó hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ tham mưu xây dựng pháp luật và quản lý nhà nước về hành chính tư pháp và hỗ trợ tư pháp.

- Tiếp tục quyết liệt cải cách hành chính trong công tác tư pháp, nhất là (i) rà soát, rút ngắn thời gian và thực hiện kịp thời các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền để đáp ứng yêu cầu người dân và doanh nghiệp; (ii) đổi mới tác phong lề lối làm việc: bản lĩnh, linh hoạt, chuyên sâu cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên

chức; (iii) tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác tư pháp.

1.2. Các khâu đột phá

- Kiện toàn, xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác tư pháp, pháp chế từ các sở, ngành cấp tỉnh đến xã đủ về số lượng, đảm bảo chất lượng. Đào tạo, bồi dưỡng để đội ngũ công chức tư pháp, nhất là đội ngũ cán bộ chủ chốt, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số vào lãnh đạo, điều hành quản lý của ngành (từ tỉnh xuống xã) cũng như trong hoạt động quản lý nhà nước về hộ tịch, quốc tịch, công chứng, chứng thực, bán đấu giá và phổ biến giáo dục pháp luật.

2. Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị

2.1. Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chuyên môn

a) Nhiệm vụ

- Tập trung tham mưu cụ thể hóa và thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới.

- Nâng cao chất lượng thẩm định, góp ý dự thảo văn bản quy phạm pháp luật; chú trọng công tác kiểm tra, rà soát, xử lý văn bản theo thẩm quyền.

- Đổi mới mạnh mẽ, nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp với từng đối tượng, địa bàn và nhu cầu thực tiễn.

- Làm tốt công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật, xử lý vi phạm hành chính.

- Tăng cường quản lý nhà nước trong các lĩnh vực hộ tịch, quốc tịch, chứng thực, nuôi con nuôi, đăng ký giao dịch bảo đảm, bồi thường nhà nước.

- Thực hiện tốt quản lý nhà nước và chủ trương xã hội hoá trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp. Tham mưu triển khai những chủ trương của Đảng, pháp luật của nhà nước mới về hoạt động hỗ trợ tư pháp, nhất là về công chứng, bán đấu giá tài sản, thừa phát lại. Chuyển đổi 02 Phòng công chứng nhà nước đúng quy định của pháp luật.

- Thực hiện tốt công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phòng, chống tham nhũng.

- Quan tâm xây dựng đội ngũ cán bộ Ngành Tư pháp: đủ về số lượng, mạnh về chất lượng, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

b) Giải pháp

- Đẩy mạnh hoạt động của công tác kiểm tra và tự kiểm tra các văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh, Tham mưu cấp có thẩm quyền kịp thời xử lý các văn bản có nội dung trái pháp luật; tăng cường tập huấn kiến thức pháp luật cho đội ngũ cán bộ pháp chế các sở, ngành.

- Kiện toàn tổ chức, nâng cao năng lực và tính chuyên nghiệp của đội ngũ công chức làm công tác thẩm định, góp ý các đề nghị xây dựng, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật. Tích cực tham gia tư vấn, tháo gỡ điểm nghẽn, vướng mắc về pháp lý trong sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh.

- Đa dạng nội dung, hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp với từng đối tượng, địa bàn và nhu cầu thực tiễn; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

- Tiếp tục tăng cường trách nhiệm của cấp uỷ các cấp, nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên về vai trò, tầm quan trọng của công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, đảng viên và nhân dân.

- Tăng cường sự phối hợp giữa các cấp, các ngành, địa phương để xây dựng kế hoạch triển khai công tác XLVPHC và theo dõi THPL có hiệu quả.

- Ứng dụng công nghệ thông tin giúp cho công tác đăng ký, quản lý nhà nước về hộ tịch được thực hiện một cách chính xác, khoa học, chất lượng và thống nhất, góp phần tăng năng suất lao động, tạo sự kết nối dữ liệu, nâng tầm quản lý giữa các cơ quan thực hiện đăng ký, quản lý nhà nước về hộ tịch.

2.2. Lãnh đạo thực hiện cải cách hành chính, lề lối về phương thức làm việc

a) Nhiệm vụ: Tiếp tục lãnh đạo thực hiện có hiệu quả cải cách hành chính, tăng thứ hạng xếp loại CCHC theo từng năm. Tiếp tục hoàn thiện quy trình giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực Tư pháp. Cải tiến lề lối, phương pháp làm việc của cán bộ, đảng viên trong thực thi nhiệm vụ và chức trách được giao.

b) Giải pháp

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong chỉ đạo, điều hành, tăng cường tính công khai, minh bạch và đề cao trách nhiệm của người đứng đầu.

- Công khai các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết trên cổng thông tin, công khai điện thoại đường dây nóng, để giải đáp mọi thắc mắc của người dân, sẵn sàng lắng nghe, giải kiến nghị của nhân dân về thái độ, hành vi chưa chuẩn mực của cán bộ, công chức trong quá trình thực thi nhiệm vụ.

- Đổi mới phương thức làm việc, giải quyết công việc của cán bộ, đảng viên trong thực thi nhiệm vụ và chức trách được giao.

2.3. Lãnh đạo xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ, an ninh trật tự cơ quan

a) Nhiệm vụ:

- Lãnh đạo thực hiện tốt quy chế dân chủ trong hoạt động cơ quan.
- Lãnh đạo cán bộ, đảng viên thực hiện nghiêm các nội quy, quy định về bảo vệ chính trị nội bộ, giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn trong cơ quan; đoàn kết nội bộ, cảnh giác cách mạng, đấu tranh chống âm mưu diễn biến hoà bình của các thế lực thù địch.

b) Giải pháp

- Nâng cao hiệu quả hoạt động của chế độ thực hành dân chủ trong cơ quan, đơn vị nhằm phát huy quyền làm chủ của cán bộ, công chức, viên chức và nâng cao vai trò của người đứng đầu cơ quan, đơn vị.
- Tuyên truyền, quán triệt các quy định về quốc phòng an ninh; giáo dục cán bộ, đảng viên thực hiện tốt Quy định số 58-QĐ/TW ngày 08/02/2022 của Bộ Chính trị về “Một số vấn đề bảo vệ Chính trị nội bộ đảng”, Hướng dẫn số 01-HD/BTCTW ngày 05/8/2022 của Ban Tổ chức Trung ương về thực hiện Quy định số 58-QĐ/TW và các quy định hiện hành. Bảo vệ tốt bí mật của Đảng trong phát ngôn và sử dụng, bảo quản thông tin; quản lý tốt các hồ sơ tài liệu bí mật nhà nước.
- Tăng cường cử cán bộ đảng viên, đoàn viên, tham gia tập luyện, xây dựng kế hoạch bảo vệ an toàn công sở trong tình hình mới.

3. Lãnh đạo công tác xây dựng Đảng*3.1. Lãnh đạo công tác giáo dục chính trị tư tưởng*

a) Nhiệm vụ: Nâng cao chất lượng giáo dục chính trị tư tưởng cho cán bộ, đảng viên về bản lĩnh chính trị, ý thức trách nhiệm, đạo đức lối sống. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện việc học tập và làm theo tấm gương, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh (Chỉ thị số 05-CT/TW) và Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII, XIII) và các quy định về trách nhiệm nêu gương.

b) Giải pháp

- Nâng cao vai trò trách nhiệm của từng đồng chí lãnh đạo cơ quan trong việc chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ.
- Đẩy mạnh tuyên truyền, học tập chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước, tăng cường công tác tuyên truyền giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống cho cán bộ, đảng viên, đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ.
- Thường xuyên nắm bắt tình hình tư tưởng của cán bộ đảng viên để uốn nắn và giáo dục kịp thời.

- Tăng cường công tác quản lý, giáo dục, rèn luyện, xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên trong Đảng bộ thực sự tiên phong gương mẫu, tiêu biểu về phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống, có ý thức tổ chức kỷ luật; có trình độ năng lực và phương pháp, tác phong công tác tốt; có tinh thần trách nhiệm cao, sẵn sàng nhận và hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao.

3.2. Công tác tổ chức cán bộ

a) Nhiệm vụ: Lãnh đạo xây dựng tổ chức bộ máy cơ quan tinh gọn, vững mạnh, hoạt động hiệu quả; đội ngũ cán bộ, lãnh đạo có trình độ, kỹ năng, tận tụy.

b) Giải pháp

- Tiếp tục tổ chức bộ máy, sắp xếp các phòng, đơn vị theo hướng tinh, gọn; bố trí tổ chức các chi bộ hợp lý.

- Thực hiện tốt công tác quy hoạch, đào tạo và bồi dưỡng, tiếp nhận, đề bạt, bổ nhiệm cán bộ có đủ năng lực, tâm huyết.

- Đổi mới việc đánh giá, lựa chọn, bố trí, sử dụng cán bộ trên cơ sở chất lượng, hiệu quả công tác đang đảm nhiệm, coi trọng tư tưởng chính trị, phẩm chất đạo đức, năng lực trí tuệ, sở trường và khả năng thực hiện nhiệm vụ.

3.3. Công tác xây dựng tổ chức Đảng và đảng viên

a) Nhiệm vụ

- Lãnh đạo tổ chức thực hiện Quy định số 294-QĐ/TW ngày 26/5/2025 của Ban Chấp hành Trung ương về thi hành Điều lệ Đảng.

- Tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng bộ, chi ủy, chi bộ, xây dựng Đảng bộ, chi bộ trong sạch vững mạnh.

- Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 16/6/2022 của BCH Trung ương về “Tăng cường củng cố, xây dựng tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên trong giai đoạn mới”; Nghị quyết số 28-NQ/TW về tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng đối với hệ thống chính trị trong giai đoạn mới.

- Nâng cao chất lượng sinh hoạt đảng ủy, sinh hoạt chi bộ, ý thức trách nhiệm đảng viên, công tác quản lý đảng viên.

- Quan tâm bồi dưỡng, kết nạp đảng viên, bảo đảm chất lượng; tạo nguồn, xét kết nạp đảng viên mới.

- Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt các quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên.

b) Giải pháp

- Xây dựng và thực hiện các chương trình, kế hoạch, đổi mới nội dung, hình thức sinh hoạt, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng, đề xuất giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động của chi bộ.

- Nâng cao chất lượng kết nạp đảng viên mới theo tinh thần Chỉ thị số 28-CT/TW về nâng cao chất lượng kết nạp đảng viên và rà soát, sàng lọc những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi đảng.

- Phân công, giao trách nhiệm đảng ủy viên với chất lượng các chi bộ.

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác quản lý đảng viên, phân công nhiệm vụ và tăng cường kiểm tra, giám sát, đánh giá tiến độ, chất lượng hoàn thành nhiệm vụ của đảng viên.

- Tăng cường quản lý đảng viên về tư tưởng, trách nhiệm công tác, ý thức phấn đấu, tự giác rèn luyện phẩm chất đạo đức, tư cách và tính tiên phong gương mẫu của đảng viên cả nơi công tác và nơi cư trú.

- Quản lý, bổ sung hồ sơ, lý lịch đảng viên; quản lý thu, chi, sử dụng đảng phí đúng quy định.

3.4. Lãnh đạo xây dựng cơ quan và các đoàn thể

a) Nhiệm vụ: Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng ủy đối với hoạt động chuyên môn, các tổ chức đoàn thể trong cơ quan. Tăng cường phối hợp giữa cấp ủy, thủ trưởng cơ quan đơn vị và các đoàn thể trong thực hiện nhiệm vụ chính trị và xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh.

b) Giải pháp

- Định hướng và tạo điều kiện cho các tổ chức đoàn thể xây dựng chương trình hoạt động phù hợp. Định kỳ hàng quý, Đảng ủy làm việc với các tổ chức đoàn thể để lắng nghe, giải quyết kịp thời những đề xuất của các tổ chức đoàn thể.

- Phân công Đảng ủy viên phụ trách các đoàn thể; tăng cường kiểm tra việc thực hiện chương trình, kế hoạch của tổ chức đoàn thể.

- Chỉ đạo tổ chức tốt hội nghị cán bộ, công chức, viên chức hàng năm. Lãnh đạo các tổ chức đoàn thể phát động các phong trào hành động thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị gắn với chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ, công chức, viên chức tạo không khí vui tươi, phấn khởi trong toàn cơ quan.

- Thực hiện tốt quy chế dân chủ, xây dựng cơ quan Xanh - Sạch - Đẹp và đạt danh hiệu đơn vị văn hóa tiêu biểu.

3.5. Công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng

a) Nhiệm vụ: Lãnh đạo tổ chức thực hiện Quy định 296-QĐ/TW ngày 30/5/2025 của BCH Trung ương về công tác kiểm tra, giám sát của Đảng. Xử lý nghiêm minh, kịp thời các vi phạm của tổ chức đảng, đảng viên (nếu có).

b) Giải pháp

- Quán triệt nâng cao nhận thức tư tưởng, trách nhiệm cho cấp ủy, chi bộ và đảng viên về công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng. Nêu cao trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy và người đứng đầu đơn vị trong công tác kiểm tra, giám sát.

- BCH Đảng ủy xây dựng có chất lượng nội dung chương trình kiểm tra của cấp ủy, chỉ đạo Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy và các chi bộ xây dựng chương trình toàn nhiệm kỳ, hàng năm. Chỉ đạo thực hiện tốt chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát. Chú trọng, thường xuyên kiểm tra, giám sát về ý thức trách nhiệm, đạo đức công vụ của cán bộ, đảng viên và các vấn đề nhạy cảm, phức tạp.

Trên đây là Báo cáo chính trị của Đảng bộ Sở Tư pháp nhiệm kỳ 2020-2025 trình Đại hội Đảng bộ Sở Tư pháp lần thứ X nhiệm kỳ 2025 -2030./.

Nơi nhận:

- Đảng ủy UBND tỉnh (để b/c),
- Lãnh đạo Sở,
- Đảng ủy viên,
- Bí thư các Chi bộ,
- Trưởng các đoàn thể,
- Lưu: ĐU.



Hoàng Thị Thu Trang

Nghệ An, ngày 25 tháng 6 năm 2025

PHỤ LỤC
KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ SỞ TƯ PHÁP
NHIỆM KỲ 2020-2025

TT	Chỉ tiêu đề ra	Kết quả thực hiện	Ghi chú
1	Hàng năm lãnh đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc Đảng bộ hoàn thành tốt chức năng, nhiệm vụ được giao trong đó có 20% đơn vị đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”. Trong đó cần tập trung một số lĩnh vực sau: - Thường xuyên kiện toàn tổ chức bộ máy, bố trí, sắp xếp cán bộ; đào tạo, bồi dưỡng nâng cao kỹ năng về nghiệp vụ; tạo điều kiện để công chức ngành Tư pháp tham gia hoạt động nghiên cứu khoa học phục vụ hoạt động chuyên môn nhằm đáp ứng yêu cầu của cải cách tư pháp trong giai đoạn mới; - Phần đầu giải quyết 100% TTHC thuộc thẩm quyền đúng thời gian quy định.	Thực hiện tốt. Đối với chỉ tiêu giải quyết 100% thủ tục hành chính chưa đạt do nhiều nguyên nhân.	Không Đạt
2	Hàng năm Đảng bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ; 100% chi bộ trực thuộc hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; trong đó có 20% chi bộ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.	- Năm 2020: 01/08 chi bộ HTXS NV; 06/8 chi bộ HT Tốt; 01/8 chi bộ hoàn thành NV. - Năm 2021. 22, 2023, 2024: 02/8 chi bộ HTXS NV; 06/8 chi bộ HT Tốt.	- Đảng bộ: năm 2020, 2021, 2023, 2024 xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ; năm 2022 hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

			- Chi bộ: Năm 2020: Không đạt, Năm 2021 đến 2024: Đạt
3	Phân đầu hàng năm 100% cán bộ, công chức, viên chức, người lao động hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao trở lên, trong đó có 15% cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đạt danh hiệu chiến sĩ thi đua cơ sở.		- Năm 2020: Không đạt. - Năm 2021 đến 2024: Đạt.
4	Phân đầu trong nhiệm kỳ kết nạp được ít nhất 10 đảng viên	Trong nhiệm kỳ đã kết nạp được 10 đảng viên	Đạt
5	Phân đầu 100% đảng viên giữ chức vụ và trong quy hoạch lãnh đạo quản lý; quy hoạch cấp ủy có trình độ lý luận chính trị trung cấp trở lên.	Đảm bảo đúng chỉ tiêu	Đạt
6	Phân đầu hàng năm 100% đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ, trong đó có ít nhất 20% đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.	- Năm 2020: 97% đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ; trong đó 10/67 HTXSNV chiếm 14.9%. - Năm 2021: 98,7 % đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ, trong đó 14/73 HTXSNV (chiếm 18,6%). - Năm 2022: 57/70 đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ; 13/70 HTXSNV (chiếm 18,6%). - Năm 2023: 13/72 hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (18,05%); 59/72 hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Năm 2024: 15/76 hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (chiếm tỷ lệ 19.7%); 60/76 hoàn thành nhiệm vụ, 01 đảng viên hoàn thành nhiệm vụ.	Không đạt

7	100% đảng viên đăng ký thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị và cam kết nêu gương; bồi dưỡng và xây dựng ít nhất 01 tập thể 02 cá nhân điển hình.	Thực hiện tốt theo các năm	Đạt
8	Phân đấu, trong nhiệm kỳ các tổ chức đoàn thể có từ 2 đến 3 năm được xếp lại HTXSNV.	- Chi đoàn thanh niên xếp loại 2020, 2022: Xuất sắc; năm 2021, 2023, 2024: Tốt. - Công đoàn 04 năm xếp loại Tốt.	Đạt
9	Phân đấu hàng năm, cơ quan Sở đạt tiêu chuẩn “Đơn vị văn hóa”, “An toàn về an ninh trật tự”.	Thực hiện tốt	Đạt
10	Hàng năm Đảng ủy và Ủy ban kiểm tra, kiểm tra 8/8 chi bộ; Ủy ban kiểm tra giám sát 100% cấp ủy viên cùng cấp; 8/8 Chi bộ hàng năm tự kiểm tra toàn diện các mặt công tác và giám sát ít nhất 20% đảng viên thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao.	Thực hiện đầy đủ	Đạt